

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

“V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC-TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Công Sinh.

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Văn Tiếp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 206/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân gia đình số 03/2019/QĐST- HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1, *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1939. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

2, *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Tuấn L, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Phiên họp có mặt: Bà T, anh L.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 01/8/2019 và quá trình giải quyết việc dân sự bà Nguyễn Thị T trình bày:

Do bà không có con nên năm 2007 bà nhận cháu Nguyễn Tuấn L, sinh ngày 20/5/2001 làm con nuôi (cháu L là con ông Nguyễn Minh H và bà Dương Thị C là em trai, em dâu bà) được ông H, bà C đồng ý. Việc cho nhận con nuôi được thực hiện tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 18/9/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã công nhận việc nuôi con nuôi và biên bản giao nhận con nuôi ngày 18/9/2007: Bà Nguyễn Thị T là mẹ nuôi của cháu Nguyễn Tuấn L, sinh ngày

20/5/2001. Kể từ sau khi làm thủ tục nhận nuôi con nuôi đến nay cháu L vẫn ở cùng ông H không đến ở với bà ngày nào, đến nay cháu L đã thành niên và nguyện vọng trở về với bố mẹ đẻ. Bà T đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Nguyễn Tuấn L.

Trong thời gian nhận cháu L làm con nuôi, cháu L không ở cùng bà, cháu L không có tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tuấn L trình bày: Anh là con đẻ của ông Nguyễn Minh H và bà Dương Thị C. Anh được biết năm 2007 bố mẹ đẻ anh đã cho anh làm con nuôi của bà Nguyễn Thị T (bà T là chị gái bố anh và không có con). Việc cho nhận con nuôi được Ủy ban nhân dân xã N công nhận ngày 18/9/2007. Từ đó đến nay anh vẫn ở cùng bố, mẹ anh không về ở với bà T. Đến nay anh cũng có nguyện vọng về với bố mẹ đẻ, mẹ nuôi đề nghị chấm dứt việc nuôi con nuôi anh đồng ý. Trong thời gian là con nuôi của bà T anh không có tài sản chung, tài sản riêng, công sức gì nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Trước khi nhận làm con nuôi anh vẫn tên là Nguyễn Tuấn L.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã N, việc cho và nhận con nuôi như các đương sự trình bày là đúng. Sau khi kiểm tra hồ sơ đủ điều kiện về việc cho và nhận con nuôi nên Ủy ban nhân dân xã N đã công nhận việc nuôi con nuôi và đã cấp cho hai bên bản chính Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi ngày 18/9/2007, tuy nhiên do nhiều lần thay đổi phòng làm việc, kho lưu trữ hồ sơ nên Ủy ban nhân dân xã không lưu trữ được hồ sơ việc cho nhận con nuôi nên không cung cấp được cho Tòa án.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký và các đương sự tuân theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng. Về nội dung việc dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn yêu cầu của người yêu cầu là bà Nguyễn Thị T về việc yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà đối với anh Nguyễn Tuấn L: Đây là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Tòa án

nhân dân huyện Yên Lạc theo quy định tại khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10, khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi và Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về nội dung yêu cầu việc dân sự: Theo các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự thì anh Nguyễn Tuấn L, sinh ngày 20/5/2001 được bà Nguyễn Thị T nhận làm con nuôi, được Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi ngày 18/9/2007. Quá trình Nguyễn Tuấn L làm con nuôi của bà T, anh L không về ở cùng bà T, bà T cũng không trực tiếp nuôi dưỡng anh L, không xảy ra mâu thuẫn gì, các bên không thực hiện các quyền của mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi đối với mẹ nuôi. Đến nay con nuôi đã thành niên, muốn chấm dứt việc nuôi con nuôi; mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị T cũng muốn không còn sự ràng buộc về mặt pháp lý đối với con nuôi về quyền và nghĩa vụ nên cả hai bên đều tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi, Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với con nuôi đã thành niên là anh Nguyễn Tuấn L.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bà T thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10, khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi, Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

- Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị T đối với anh Nguyễn Tuấn L, sinh ngày 20/5/2001.

- Quyền, nghĩa vụ của mẹ nuôi là bà Nguyễn Thị T và con nuôi anh Nguyễn Tuấn L chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Nguyễn Thị T.

- Bà Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Tuấn L có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Công Sinh